

Ninh Bình, ngày 30 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Gói thầu số 01 – Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600)
Thuộc dự toán mua sắm: Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600)

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên KTCT thủy lợi Bắc Nam Hà

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà

- Tên dự toán mua sắm: Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600)

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01 – Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600)

- Số KHLCNT: PL2500300118, thời điểm đăng tải 14:04 ngày 19/11/2025

- Số E-TBMT: IB2500526745, thời điểm đăng tải 14:58 ngày 19/11/2025

- Giá gói thầu: 4.356.455.000 VND

- Nguồn vốn: Kinh phí bảo trì Ngân sách nhà nước cấp năm 2025-2026

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 20 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025

- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng, một giai đoạn, một túi hồ sơ

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 05 tháng

- Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng

- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Quyết định số 292/QĐ-TL-CD ngày 22/10/2025 của Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600);

+ Quyết định số 632/QĐ-BNH ngày 18/11/2025 của Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên KTCT thủy lợi Bắc Nam Hà về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600);

+ Quyết định số 638/QĐ-BNH ngày 19/11/2025 của Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên KTCT thủy lợi Bắc Nam Hà về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu số 01: Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600) thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600) thuộc dự toán

mua sắm: Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600);

+ Các văn bản pháp lý liên quan được liệt kê và đính kèm (bản chụp) báo cáo này.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Chủ tịch công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà thành lập theo Quyết định số 184/QĐ-BNH ngày 09/4/2024 để thực hiện đánh giá E-HSDT gói thầu số 01: Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600) thuộc dự toán mua sắm: Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600).

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

Bảng số 01

| STT | Họ và tên | Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia | Phân công công việc của các thành viên |
|-----|------------------|-------------------------------------|---|
| 1 | Trần Văn Dũng | Tổ Trưởng | Phụ trách chung |
| 2 | Hoàng Thị Trà My | Tổ Phó | - Đăng tải các thông tin trong thời gian lựa chọn nhà thầu. - Đánh giá về tài chính của E-HSDT; |
| 3 | Trần Xuân Tùng | Tổ viên | Đánh giá tính hợp lệ; năng lực và kinh nghiệm; tài chính của E-HSDT; kiểm tra đối chiếu tài liệu |
| 4 | Nguyễn Chí Kiên | Tổ viên | - Đánh giá tính hợp lệ; năng lực và kinh nghiệm của E-HSDT; - Tổng hợp, lập báo cáo đánh giá E-HSDT; kiểm tra đối chiếu tài liệu |
| 5 | Vũ Xuân Điệp | Tổ viên | Đánh giá tính hợp lệ; năng lực và kinh nghiệm của E-HSDT; |
| 6 | Nguyễn Đức Vượng | Tổ viên | - Đánh giá năng lực, kinh nghiệm của nhân sự, thiết bị thi công của E-HSDT - Đánh giá về kỹ thuật E-HSDT (đánh giá độc lập); Kiểm tra đối chiếu tài liệu |
| 7 | Trần Văn Chiến | Tổ viên | - Đánh giá năng lực, kinh nghiệm của nhân sự, thiết bị thi công của E-HSDT - Đánh giá về kỹ thuật E-HSDT (đánh giá độc lập); Kiểm tra đối chiếu tài liệu |
| 8 | Nguyễn Lộng Biễn | Tổ viên | - Đánh giá năng lực, kinh nghiệm |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | của nhân sự, thiết bị thi công của E-HSDT - Đánh giá về kỹ thuật E-HSDT (đánh giá độc lập); Kiểm tra đối chiếu tài liệu |
|--|--|--|--|

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia: Tổ chuyên gia thực hiện việc đánh giá E-HSDT theo phân công tại Bảng 1 nêu trên.

Đánh giá E-HSDT theo phương pháp giá thấp nhất, gồm các bước sau:

- Bước 1: Đánh giá tính hợp lệ theo tiêu chí “đạt”, “không đạt” theo quy định tại Mục 1 Chương III.

+ Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu đối với các nội dung:

* Tư cách hợp lệ của nhà thầu;

* Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu.

Trường hợp tổ chuyên gia phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là có hành vi gian lận trong đấu thầu.

+ Hệ thống tự động đánh giá về trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống của Nhà thầu.

+ Tổ chuyên gia đánh giá tính hợp lệ của bảo đảm dự thầu, thỏa thuận liên danh (đối với trường hợp liên danh).

+ Nhà thầu được đánh giá là đạt ở tất cả nội dung về tính hợp lệ thì được chuyển sang đánh giá về năng lực, kinh nghiệm.

- Bước 2: Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm theo tiêu chí “đạt”, “không đạt” theo quy định tại Mục 2 Chương III.

+ Hệ thống tự động đánh giá các nội dung: lịch sử không hoàn thành hợp đồng, thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế, kết quả hoạt động tài chính, doanh thu bình quân hằng năm trên cơ sở thông tin kê khai, trích xuất trong E-HSDT. Đối với các nội dung Hệ thống tự động đánh giá, nhà thầu không phải đính kèm các tài liệu để chứng minh khi nộp E-HSDT.

+ Đối với yêu cầu về nguồn lực tài chính: tổ chuyên gia đánh giá trên cơ sở thông tin mà nhà thầu kê khai trong E-HSDT. Trường hợp E-HSMT có yêu cầu về cam kết cung cấp tín dụng và nhà thầu sử dụng cam kết này để chứng minh nguồn lực tài chính, tổ chuyên gia căn cứ vào tài liệu đính kèm để đánh giá. Cam kết cung cấp tín dụng bổ sung sau thời điểm đóng thầu sẽ không được xem xét, đánh giá.

+ Đối với nội dung đánh giá về hợp đồng tương tự: trường hợp E-HSMT có yêu cầu về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng xây lắp tương tự thì tổ chuyên gia căn cứ vào thông tin nhà thầu kê khai trên webform và tài liệu đính kèm để đánh giá;

+ Đối với nội dung đánh giá về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu, Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu.

+ Nhà thầu được đánh giá là đạt ở các nội dung về năng lực, kinh nghiệm thì được chuyển sang đánh giá về kỹ thuật.

- Bước 3: Đánh giá về kỹ thuật theo tiêu chí “đạt”, “không đạt” theo quy định tại Mục 3 Chương III. Nhà thầu được đánh giá là đạt về kỹ thuật thì được chuyển sang đánh giá về tài chính.

- Bước 4: Đánh giá về tài chính theo quy định tại Mục 4 Chương III.

- Bước 5: Sau khi đánh giá về tài chính, việc xếp hạng nhà thầu thực hiện theo quy định tại **E-BDL**. Trường hợp chỉ có một nhà thầu vượt qua bước đánh giá về tài chính thì không cần phải xếp hạng nhà thầu.

+ Tại bước 5 này, Tổ chuyên gia tiến hành đánh giá nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu của nhà thầu được xếp hạng thứ nhất theo thông tin của nhà thầu kê khai trong E-HSDT. Trường hợp nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu của nhà thầu kê khai trong E-HSDT không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ, bổ sung, thay thế trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc đối với mỗi lần thay thế. Việc bổ sung, thay thế đối với từng vị trí nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu được thực hiện tối đa hai lần để bảo đảm nhà thầu có nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT theo cam kết trong đơn dự thầu.

Trường hợp nhà thầu không bổ sung, thay thế nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc sau khi làm rõ, bổ sung, thay thế, nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT theo cam kết trong đơn dự thầu thì nhà thầu sẽ bị loại và bị đánh giá về uy tín khi tham dự thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, bị khóa tài khoản trong vòng 03 tháng kể từ ngày chủ đầu tư công khai tên nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, tổ chuyên gia tiến hành đánh giá nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu của nhà thầu xếp hạng tiếp theo.

+ Nhà thầu đáp ứng yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu được mời vào đối chiếu tài liệu theo quy định tại Mục 31 E-CDNT.

+ Nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu mà không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo mời đối chiếu tài liệu hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc đối chiếu tài liệu nhưng không đáp ứng quy định của E-HSMT thì mời nhà thầu xếp hạng tiếp theo vào đối chiếu tài liệu mà không phải xếp hạng lại nhà thầu.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Kết quả mở thầu được tổng hợp tại bảng dưới đây:

| | |
|--------------|---|
| Số TBMT | IB2500526745 |
| Tên gói thầu | Gói thầu số 01 - Sửa chữa, gia cố chống sạt mái bờ hữu kênh tiêu Như Trác (đoạn từ K1+920 đến K2+600) |

| | |
|----------------------|--|
| Chủ đầu tư | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI BẮC NAM HÀ |
| Loại hợp đồng | Trọn gói |
| Hình thức LCNT | Chào hàng cạnh tranh |
| Thời điểm hoàn thành | 09:00 ngày 28/11/2025 |

Số lượng nhà thầu: 01 nhà thầu

| STT | Tên nhà thầu | Giá dự thầu (VND) | Tỉ lệ giảm giá % | Giá dự thầu sau giảm giá (VND) | Hiệu lực của E-HSDT (ngày) | Bảo đảm dự thầu (VND) | Hiệu lực BDDT (ngày) | Thời gian thực hiện gói thầu |
|-----|---|-------------------|------------------|--------------------------------|----------------------------|-----------------------|----------------------|------------------------------|
| 1 | Công ty cổ phần xây lắp và bê tông Nam Định | 4.350.163.824 | 0 | 4.350.163.824 | 30 | 65.300.000 | 60 | 150 ngày |

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 02** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 01)

Bảng số 02

| Stt | Tên nhà thầu | Kết luận (Đạt, không đạt) |
|-----|---|---------------------------|
| 1 | Công ty cổ phần xây lắp và bê tông Nam Định | Đạt |

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): Không

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02):

Bảng số 03

| STT | Tên nhà thầu | Kết luận (Đạt, không đạt) |
|-----|---|---------------------------|
| 1 | Công ty cổ phần xây lắp và bê tông Nam Định | Đạt |

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: không

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu: Không

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03B):

Bảng số 04

| STT | Tên nhà thầu | Kết quả đánh giá |
|-----|---|------------------|
| 1 | Công ty cổ phần xây lắp và bê tông Nam Định | Không đạt |

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có)):

E-HSDT của Công ty cổ phần xây lắp và bê tông Nam Định không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT, cụ thể:

- E-HSDT không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật liệu đất đắp, vải địa kỹ thuật nên không đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 1 Mục 3 Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật, Chương III của E-HSMT.

- Giải pháp, biện pháp, phương án thi công phù hợp với tiến độ thi công của E-HSDT không đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện quy định tại mục II Chương V của E-HSMT;

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): Không

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không

5. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 05** với các nội dung cơ bản như sau:

| Bảng số 05 | | |
|-------------------|---|---|
| STT | Nội dung | Công ty cổ phần xây lắp và bê tông Nam Định |
| 1 | Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT | Đạt |
| 2 | Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm | Đạt |
| 3 | Kết quả đánh giá về kỹ thuật | Không đạt |
| 4 | Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có) | 4.350.163.824 |

6. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Thời gian thực hiện từ 10 giờ 00 phút ngày 28/11/2025 đến 08 giờ 30 phút ngày 29/11/2025.

7. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

1. E-HSDT của nhà thầu Công ty cổ phần xây lắp bê tông Nam Định không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.

2. Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch.


3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSMT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu, đề xuất biện pháp xử lý: Không có

Căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo này, Tổ chuyên gia đề nghị Chủ đầu tư hủy thầu gói thầu trên và cho tổ chức lựa chọn lại nhà thầu.


IV. Ý KIẾN BẢO LƯU: Không có

Báo cáo đánh giá này được lập bởi Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu.

TỔ CHUYÊN GIA

1. Hoàng Thị Trà My 
2. Trần Xuân Tùng 
3. Nguyễn Chí Kiên 
4. Vũ Xuân Điệp 
5. Nguyễn Đức Vượng 
6. Trần Văn Chiến 
7. Nguyễn Lộng Biên 

Tổ trưởng


Trần Văn Dũng